

Bản án số: 60/2022/HS-PT  
Ngày: 16 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Linh

*Các Thẩm phán:* Ông Lâm Thuận Tùng

Ông Lê Hồng Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Dữ – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 151/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

*Bị cáo kháng cáo:* Châu Nhật T, sinh ngày 29/9/2003; nơi sinh tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 01, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Khmer, tôn giáo: Đạo phật, con ông Châu Văn T1, sinh năm 1984 và bà Neàng Sóc Chanh, sinh năm 1980; Bị cáo là người thứ nhất trong gia đình, có 02 người; có vợ tên Neàng Chanh T2, sinh năm 2004 (chưa đăng ký kết hôn).

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo được tại ngoại cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Hồ Bích H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh An Giang – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/11/2021, Công an thị trấn T trên đường tuần tra tại khu vực tổ 05, khóm X, thị trấn T thì phát hiện Châu Nhật T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67D1-320.96 chạy trên đoạn đường hẻm 356, đường Hữu Nghị có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, T liền bỏ 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, sọc trắng, hai đầu được hàn kín, bên

trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) từ trên tay trái của T xuống đường, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản sự việc đối với T và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 10 phút ngày 29/11/2021, T điều khiển xe 67D1-320.96 từ xã Văn Giáo đến khu vực bến xe thị trấn T tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bến xe thị trấn T, T điều khiển xe chạy vào Hẻm 356, đường Hữu Nghị gặp một người nam khoảng 13 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi đưa tiền, thì người nam này đưa cho T 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, sọc trắng, hai đầu được hàn kín, bên trong chứa ma túy đá rồi T cầm trên tay trái và lên xe định chạy về. Cùng lúc này, T thấy Lực lượng Công an đang đi tuần tra, nên T bỏ đoạn ống hút nhựa chứa ma túy xuống đất, liền bị Lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng nhạt sọc trắng, được gắn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghĩ vẫn là ma túy đá, được để trong một hộp giấy bên ngoài được dán giấy trắng và có chữ ký họ tên Điều tra viên Nguyễn Văn V, người chứng kiến Đặng Văn C, Châu Nhật T, Nguyễn Văn Thực cùng con dấu tròn đỏ của Công an thị trấn T, huyện T, An Giang;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67D1-320.96, hiệu Wave, màu xanh-đen-bạc. Số máy HC12E5284021; số khung 1215DY283864;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 307/KLGD-PC09 (MT) ngày 14/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,1405g (không phải một bốn không năm gam).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Châu Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Châu Nhật T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/6/2022, bị cáo Châu Nhật T có đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như giai đoạn sơ thẩm, bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 10 phút ngày 29/11/2021, T điều khiển xe

67D1-320.96 từ xã Văn Giáo đến khu vực Hẻm 356, đường Hữu Nghị, thị trấn T gặp một người nam khoảng 13 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 300.000 đồng ma túy đá. Lúc này, T thấy Lực lượng Công an đang đi tuần tra, nên T bỏ đoạn ống hút nhựa chứa ma túy xuống đất, liền bị Lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản. Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó 01 ngày và cách đó khoảng 07 ngày, T đã 02 lần mua ma túy đá của người nam trên tại khu vực bến xe thị trấn T, với mỗi lần mua là 200.000 đồng để sử dụng. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Châu Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ vi phạm của bị cáo để xử phạt 01 năm tù là thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được thêm các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Châu Nhật T 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa vắng mặt, tuy nhiên bị cáo vẫn đề nghị Tòa án xét xử. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

Xét thấy lời khai của bị cáo Châu Nhật T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng với các chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Đủ căn cứ xác định: Vào ngày 29/11/2021, Châu Nhật T có hành vi cất giữ trái phép Methamphetamine, có khối lượng 0,1405 gam là chất ma túy. Do đó bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo Châu Nhật T phạm tội “*Đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Xét thấy Methaphetamin là chất ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng lao

động, rối loạn hành vi, nhân cách, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, nó còn làm tiêu tán tài sản, gây kiệt quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bản thân, biết được hành vi trên là vi phạm pháp luật và gây ra các hậu quả xấu như nêu trên; thế nhưng chỉ vì xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng và không nặng so với tính chất mà mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, lẽ ra phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Châu Nhật T.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Châu Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Châu Nhật T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện T (2);
- Công an huyện T (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện T (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Ngọc Linh**